

Tin Thơ

Nhà xuất bản Nhân Ảnh sẽ cho phát hành tập lục bát của Luân Hoán vào đầu tháng 5 năm 2008.

Đây là tập Lục Bát mang tên:

EM TỪ LỤC BÁT BƯỚC RA

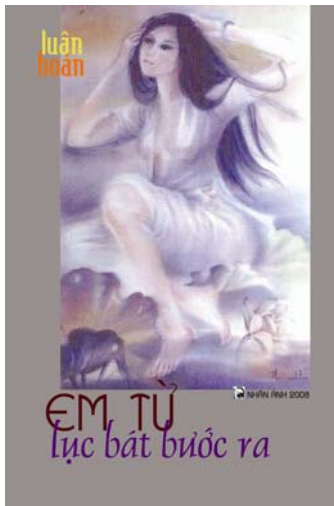
gồm 2 bài:

bài 2 : **Khai Nhịp Bàn Chử Xuân Mậu Tý** (112 câu với sự tiếp hơi của các nhà thơ: Mai Văn Phấn, Song Thao, Song Vinh, Thanh Trí, Phương Triều, Phan Ni Tấn, Hoàng Xuân Sơn, Nhị Đông, Lê Hân, Mai Khắc Ứng, Ngọc Yến, Nam Dao, Sương Mai, Hà Nguyên Dũng) Bạn có thể đọc bài này trong mục Trích Thơ Luân Hoán trên trang Vương Chiếu này.

bài 1: mang tên từ một câu thơ của Lê Hân: **Em Từ Lục Bát Bước Ra**, dài 2600 câu. Bài thơ có nhắc đến hàng trăm danh xưng nhân vật nữ Việt Nam, trong nhiều lãnh vực sinh hoạt. Tranh bìa của nữ họa sĩ Thanh Trí do Lê Bảo Hoàng trình bày. Mời bạn đọc bài viết mở đầu:

EM TỪ LỤC BÁT BƯỚC RA

Lời Thưa, Mời Đọc Trước



Bài thơ vớ vẩn này có mặt một cách tình cờ, cũng như một số bài viết khác của tôi.

Đã có rất nhiều nhà thơ, nhà nhận định, phê bình, đánh giá đại khái như sau: Lục Bát là một thể loại thi ca đặc thù của dân tộc Việt Nam. Đó là thể thơ mang quốc hồn, quốc túy, độc nhất vô nhị, không dân tộc nào sử dụng. Nguồn cội của Lục Bát từ Ca Dao. Một thể thơ dễ làm, khó hay. vv...

Tôi là con trai thứ của cha tôi. Nhưng là con trai trưởng của mẹ tôi. Đã vậy, khi ra đời, tôi còn nằm chung với một người chị trong cùng một bào thai. Chị Hạc tôi sau đó nhường hẳn đời sống cho em. Nhờ đó tôi được cưng chiều, được thuê mướn nhiều người chăm sóc. Tôi dần lớn lên trong nhiều giọng hát ru em, cộng với giọng mẹ và các chị lớn. Âm điệu

Ca Dao Việt Nam thường rất buồn. Có lẽ vì vậy, tâm hồn tôi lây cái bệnh không vui từ ấu thơ. Càng lớn, tôi càng nhập tâm cái mềm mại, mơn trớn của những câu hát, nên khi mở miệng câu nói trên môi tôi thường vô tình thành sáu, tám chữ đi liền. Tôi tập làm thơ lục bát khá dễ dàng, điều này không có gì ghê gớm, mới lạ, bởi người Việt Nam nào mà không có khả năng này.

Nói ra 6/8 không có nghĩa là thành thơ Lục Bát, cũng chưa thành nổi một câu vè. Nhưng khoảng cách từ đó đã có thể ngó thấy lờ mờ Lục Bát ở xa xa phía trước, không còn quá mịt mờ.

Trong thập niên 60, tôi thường mượn tục ngữ để đẩy chân cho câu thơ Lục Bát. Cụ thể trong tập đầu tay, Về Trời, có những câu:

anh **ngu như thể con bò**

lên yên xe đạp lò cò theo em...

với hai câu như vậy, chất thơ gần như chưa có, tôi phải viết tiếp để có thể tạm gọi là thơ:

“*anh ngu như thể con bò/ lên yên xe đạp lò cò theo em/ đường dài gót nhỏ lênh đênh/ thương con bóng võ hoai trên mặt đường/ lòng anh chứa vạn mùi hương/ đổ ra lót gót chân nương bóng chiều/ em đi khép nép trong chiều/ hai bàn tay thở dập dìu gió bay/ ...*”

hoặc một bài khác:

nữ nào **vạch lá tìm sâu**

trong em dĩ vãng cũng sâu như anh

sao còn **chối quẩn chối quanh**

rằng không **kén cá chọn canh** bao giờ

...

hoặc:

anh theo **chim vịt kêu chiều**

lên vùng thương nhớ **đỏ xiêu tiếng buồn**

...

Với vần về đại khái như vậy tôi chơi một lúc mấy tập: *Ca Dao Tình Yêu, Thơ Tình...* Và tôi trở nên nghiện nặng việc làm thơ Lục Bát. Rất may, thời gian tiếp theo, nằm giữa cao điểm cuộc chiến, tôi tham trận và sa chân vào phong trào thơ phản chiến. Dĩ nhiên không ai bắt buộc phải xa Lục Bát và thể thơ này vẫn dễ dàng thể hiện những suy tư về chiến cuộc, thân phận con người hay bất cứ hình ảnh nào liên quan đến súng đạn, máu và nước mắt... Nhưng vào thời điểm đó, sự dài hơi của thể loại thơ tự do đang lấn chân trong sứ mệnh chống đối chiến tranh, nên tôi có mặt bên cạnh những Lê Vĩnh Thọ, Cao Thoại Châu, Lâm Chương và rất nhiều bạn cùng trang lứa khác. Tập *Viên Đạn Cho Người Yêu Dấu*, chính thức giúp tôi cai được cái bệnh ghiền Lục Bát. Ấy vậy, mà trong tập thơ này, bài thứ hai cũng là một bài Lục Bát gồm 3 đoạn, mỗi đoạn 8 câu. (*Bài Lục Bát Trong Trại Nhập Ngũ Số 1*)

Những năm đầu tại hải ngoại, tôi cân đối được các thể loại trong những sáng tác của mình. Với lục bát, tôi pha thêm những nét tinh nghịch cho được thanh xuân hơn.

Bài lục bát này là một sự ôm đồm, đi ngược với quan niệm “quí hồ tinh bất quí hồ đa”. Có câu vụng, có câu được, có câu tinh nghịch...nói chung là rất linh tinh.

Cái ma lực của lục bát là sự ngon trớn chạy theo vần. Khi đang làm thơ Lục Bát không ai lặn hụp tìm hiểu kỹ thuật của nó. Không có chuyện để ý đến các râu ria căn bản như : phù bình thanh (chữ không dấu), trầm thượng thanh (dấu huyền), phù thượng thanh (dấu ngã), trầm thượng thanh (dấu hỏi), phù khứ thanh (dấu sắc), trầm khứ thanh (dấu nặng). Cũng chẳng mấy ai để ý đến chuyện ngắt điệu: 2/2/2 (câu chia 3, mỗi phần 2 chữ), 4/4 (câu bát chia hai), 4/2 (câu lục 4 và 2 chữ) hoặc 3/2/2 hay 4/3/2. Cứ thuận miệng, thuận tay là viết liền liền.

Nhưng phải thông dong trôi xuôi mà đừng để xụi, cũng không phải dễ lắm. Việc làm thơ trở nên một trò chơi chữ ở mức bình dân. Biết nhược điểm đó, cũng như ước định trọng lượng của bài thơ, ngay từ đầu tôi dùng tên bài: *Lục Bát Linh Tinh*

Mục đích chính hay đúng hơn, nội dung bài thơ là: Ngợi Ca Người Phụ Nữ Việt Nam về nhan sắc, tâm tình lẫn đức hạnh, đồng thời nêu lên những sinh hoạt đời thường của con cháu các bà Trưng, Triệu, Hồ Xuân Hương, Đoàn Thị Điểm...

Viết được ít đoạn, mục đích, nội dung, không thay đổi. Nhưng tên bài thơ được đổi thay, khi tôi tìm trích chữ dùng trong thơ Lê Hân. Tôi đã lấy một câu đầu ở trang số 28 của tập *Tình Thơm Mấy Nhánh* của Lê Hân làm tên bài thơ:

Em Từ Lục Bát Bước Ra.

Em bước ra, em ngồi đó, rồi em có thể bước đi như con Cóc lầy lùng trong văn học Việt Nam. Con cóc đã vang danh nhưng em chắc không mấy tốt số.

Theo dự tính, bài thơ không hạn định số câu, viết đến đâu hay đến đó, tùy nghi theo thời tiết ấm lạnh của cơ thể tôi. Sự kéo rê lục bát, nhất là lục bát dờ không khó chút nào. Biết tẻ, nhưng tôi cũng cho phép bác tài trong mình tới luôn, xem như một lên tiếng thâm lặng, trước những roi vọt đang dành cho thơ vắn vè.

Để tránh cái xác-6-trên-8-dưới, khỏi bị phân lìa như nhiều người đã làm, (trong đó có cả tôi) tôi giữ nguyên dạng người tôi thân thương trong thể xác Ca Dao.

Mặc dù bài thơ vớ vẩn, linh tinh, để viết cho xuôi mạch, tôi tạm theo một bố cục khá lỏng lẻo:

1. Đoạn mở đầu: tùy hứng, tùy nghi, tùy duyên của nhịp tay gõ bàn chữ *Labtec*. Đây là những ba hoa đầu tiên, có đủ cái nhẹ nhàng, mượt mà của một món khai vị. Cỗ bàn tiệc hứa hẹn phong phú, nên tôi bắt buộc phải cân trọng, làm dáng :

“chất thơ làm một đôi tằm/ tặng em nhan sắc nguyệt rằm thánh tiên/ ăn cắp kho chữ thánh hiền/ nặn cho tròn một cái kiềng tặng em/ mượn trời ít gió lênh đênh/ vén tà lụa bạch ký tên để đời/ ...”

2. Phần gợi ý, và đề nghị một số họa sĩ Việt Nam, nên vẽ các Em theo ý muốn chung của giới thưởng ngoạn hội họa, đặc biệt là của chính người yêu cầu. Phần này dài 50 câu, chia thành 9 đoạn nhỏ:

(các họa sĩ được đề nghị: Nghiêu Đề, Thái Tuấn, Trịnh Cung, Đinh Cường, Hồ Thành Đức, Rừng, Khánh Trường),

“...vẽ sao cho đôi bờ vai/ ngà ngà hương sáp ong cài khăn voan/ loay hoay tình níu vai ngoan/ dòng thơ thay cánh tay quàng theo chân/ phải giùm đi chút ngại ngần/cho con bướm dại nhích gần đến hoa.

*vẽ sao cho cặp nhũ hoa/ tóm râu vũ trụ tiên ma đề huề/
chờn vờn mấy cồi tình mê/ vụng tay lạc ngọn thơ đề không sông/ ngôi cao thơm ngát mạch nguồn/ dăm dăm mà giá như tuồng ngó lơ...”*

3. Phần chuyển mạch với 18 câu. Đây là cơ hội để người viết ba hoa thoải mái nhất. Có ít nhất 4 hoặc 5 phần chuyển mạch như vậy trong suốt chiều dài bài thơ, 2600 câu.

4. Phần lược ra những hình ảnh, tâm tình của người phụ nữ Việt Nam trong thơ của 228 thi sĩ người Việt tại quốc nội cũng như hải ngoại. Phần này dài trên 900 câu. Sự chọn lựa lúc đầu dự định theo số tuổi đời của các tác giả. Nhưng gặp khó khăn trong kỹ thuật lắp nối, nên đành để tùy nghi theo cảm hứng. Không có sự ưu tiên nào, cũng không có sự

phân biệt thân, ghét đối tượng để người viết vịn tay. Có thể có thiếu sót một số nhà thơ, vì không kịp nhớ hết hoặc không có tài liệu để bắt cầu câu thơ. Xin đọc bản danh sách những nhà thơ tôi đã mạn phép vịn vai trong cuộc chơi. Đồng thời cũng xin được cảm ơn tất cả các tác giả.

(1. Nguyễn Du, 2.Huy Cận, 3.Vũ Hoàng Chương, 4.Bùi Giáng, 5.Nguyên Sa,6.Đình Hùng, 7.Hồ Dzếnh, 8.Xuân Diệu, 9.Hàn Mặc Tử, 10.Lưu Trọng Lư, 11.Chế Lan Viên, 12.Hoài Khanh, 13.Nguyễn Nho Sa Mạc, 14.Phạm Thiên Thư, 15.Nguyễn Bình, 16.Lê Hân, 17.Bích Khê, 18.Trần Dạ Từ, 19.Nguyễn Đức Sơn, 20.Nguyễn Tất Nhiên, 21.Tô Thùy Yên, 22.Hà Nguyên Thạch, 23.Định Hoàng Sa, 24.Vũ Hữu Định, 25.Lê Vĩnh Thọ, 26.Hoài Thương, 27.Viên Linh, 28.Tạ Ký, 29.Phan Nhựt Thức, 30.Phan Ni Tấn, 31. Hà Nguyên Dũng, 32.Trần Kiều Bạt, 33.Đông Đức Bốn, 34.Bùi Minh Quốc, 35.Thành Tôn, 36.Thái Tú Hạp, 37.Huy Tường, 38.Nguyễn Đình Toàn, 39.Du Tử Lê, 40.Đặng Tấn Tới, 41.Mai Thảo, 42.Hoài Hương, 43.Trần Dạ Lữ, 44.Khoa Hữu, 45.Nguyễn Hữu Nhật, 46.Phạm Nhuận, 47.Đỗ Quý Toàn, 48.Hạc Thành Hoa, 49.Hoàng Trúc Ly, 50.Thế Viên, 51.Hoàng Lộc, 52.Song Vinh, 53.Lý Đợi, 54.Quan Dương, 55.Cao Thoại Châu, 56.Triều Hoa Đại, 57.Tường Linh, 58.Cung Vũ, 59.Đỗ Kh, 60.Từ Kế Tường, 61.Phương Triều, 62.Mai Văn Phần, 63.Đức Phổ, 64.Phan Xuân Sinh, 65.Tuyền Linh, 66.Phạm Công Thiện, 67.Hoàng Anh Tuấn, 68.Hoàng Xuân Sơn, 69.Lưu Nguyễn, 70. Đặng Hiền, 71.Nguyễn Mạnh Trinh, 72.Song Thao, 73.Đặng Tiến, 74.Mai Khắc Ứng, 75.Nguyễn Nam An, 76.Ngô Quân Miện, 77.Nguyễn Duy, 78.Nguyễn Trọng Tạo, 79.Nguyễn Việt Chiến, 80. Thanh Thảo, 81. Trữ Vũ, 82. Thanh Tâm Tuyền, 83. Ngu Yên, 84. Trang Châu, 85. Vũ Cao, 86. Quách Thoại, 87. Lưu Quang Vũ, 88. Hoàng Cầm, 89. Cung Trầm Tưởng, 90. Nguyễn Nhược Pháp, 91. Bùi Chí Vinh, 92. Nguyễn Bắc Sơn, 93. Trần Mạnh Hảo, 94. Nguyễn Đức Tùng, 95. Trần Hoài Thư, 96. Đynh Trầm Ca, 97. Từ Thế Mộng, 98. Nguyễn Đông Giang, 99. Trần Huệ Ân, 100. Đỗ Trung Quân, 101. Mạc Phương Đình, 102. Khê Kinh Kha, 103. Hà Huyền Chi, 104. Thu Bồn, 105. Trần Trung Đạo, 106. Hà Nguyễn Du, 107. Hà Thúc Sinh, 108. Kiên Thêm, 109. Phan Bá Thuy Dương, 110. Khắc Minh, 111. Nhất Tuấn, 112. Lâm Chương, 113. Nguyễn Sao Mai, 114. Cao Quảng Văn, 115. Mường Mán, 116. Vương Đức Lệ, 117. Duy Năng, 118. Hữu Loan, 119. Trần Đăng Khoa, 120. Lâm Hào Dũng, 121. Yên Lan, 122. Diên Nghi, 123. Diệp Minh Tuyền, 124. Trần Tuấn Kiệt, 125. Võ Quê, 126. Thái Ngọc San, 127. Phùng Quán, 128. Lữ Quỳnh, 129. Tần Hoài Dạ Vũ, 130. Lê Minh Quốc, 131. Nguyễn Tam Phù Sa, 132. Trần Phù Thế, 133. Xuyên Trà, 134. Nguyễn Văn Ngọc, 135. Phổ Đức, 136. Ngô Xuân Hậu, 137. Tạ Ty, 138. Mai Trung Tĩnh, 139. Chu Vương Miện, 140. Từ Hoài Tấn, 141. Tô Kiều Ngân, 142. Huy Trâm, 143. Mặc Tường, 144. Dương Kiên, 145. Định Nguyên, 146. Lê Văn Trung, 147. Nguyễn Nhật Ánh, 148. Thanh Tuyền, 149. Trần Như Liên Phương, 150. Trần Hồng Châu, 151. Ngọc Hoài Phương, 152. Trần Hoan Trinh, 153. Nguyễn Đức Bạt Ngàn, 154. Thiệu Khanh, 155. Hoàng Quy, 156. Nguyễn Nhã Tiên, 157. Hồ Tuấn Nhã, 158. Hoàng Huy Khanh, 159. Trần Huyền Trân, 160. Lê Nguyễn, 161. Chu Ngạn Thư, 162. Vô Tình, 163. Vũ Đình Trường, 164. Hoàng Định Nam, 165. Quang Huỳnh, 166. Hữu Việt, 167. Phạm Công Trứ, 168. Khê Iêm, 169. Trần Văn Lê, 170. Lê Thánh Thư, 171. Nguyễn Tôn Nhan, 172. Kiên Giang, 173. Nguyễn Hữu Thụy, 174. Vũ Thành, 175. Bạc Văn Ủi, 176. Đỗ Tấn, 177. Hà Liên Từ, 178. Viễn Phương, 179. Giang Nam, 180. Ngũ Hà Miên, 181. Thế Phong, 182. Vũ Hối, 183. Trần Ngọc Huế, 184. Nguyễn Bùi Vợi, 185. Nguyễn Hải Phương, 186. Trần Quang Long, 187. Chân Phương, 188. Nguyễn Hương Trâm, 189. Thế Lữ, 190. Tống Minh Phụng, 191. Hữu Thịnh, 192. Lữ Kiều, 193. Phạm Đức, 194. Phù Sa Lộc, 195. Phạm Thanh Chương, 196. Tạ Nghi Lễ, 197. Tuệ Sĩ, 198. Phùng Kim Chú, 199. Uyên Hà, 200. Phương Tấn, 201. Nguyễn Nho Nhựt. 202. Đỗ Quyên, 203. Huy Giang, 204. Chu Tân, 205. Nguyễn Dũng Tiến, 206. Vũ Kiện, 207. Nguyễn Đình Thư, 208. Cổ Ngư, 209. Lưu Hà, 210. Thương Nguyệt, 211. Dương Phù Sao, 212. Đinh Cường, 213. Khánh Trường, 214. Hồ Thành Đức, 215. Thường Quán, 216. Bùi Vĩnh Phúc, 217. Vương Ngọc Long, 218. Thi Vũ, 219. Nghiêu Đề, 220. Huỳnh Liễu Ngạn, 221. Nguyễn Hoàng Nam, 222. Vĩnh Hảo, 223. Trịnh Y Thư, 224. Đạm Thạch, 225. Phạm Cây Trâm, 226. Song Hồ, 227. Nguyễn Nho Khiêm, 228. Ngô Kha).

Xin được trình bày cách thực hiện và sắp xếp trong các đoạn viết. Khởi đầu, tôi viết 6 câu về người có thơ được chọn. Tiếp theo là phần trích dẫn thơ của chính tác giả đó. Ví dụ về nhà thơ Bùi Giáng:

Yêu em dễ thành thiên tài
như ông Bùi Giáng uống hoài không say
ông cầm mấy ngọn tóc mây
thổi vù một cái đồng tây hiện hình
em hoài cổ, em hiện sinh
theo ông như bóng với hình lai rai:
... em từ đó mặt một mai
từ em thánh nữ ra ngoài tiên nương
em đi nhảy vọt phi thường
tâm sương sái diệt đoạn trường cho em

Bốn câu in chữ nghiêng là nguyên văn thơ Bùi Giáng. Nếu dùng cách trích dẫn này, bạn đọc sẽ thấy rất rõ nét vẻ thiếu nữ của mỗi nhà thơ. Nhưng gặp trở ngại tức thì, vì không phải nhà thơ nào cũng dùng lục bát để viết về người đẹp. Tôi đã nghĩ đến việc chuyển thể thơ các tác giả khác thành lục bát. Nhưng đây là điều vô phép. Hơn nữa, muốn làm vậy, phải có sự cho phép của từng tác giả. Sự liên lạc không phải dễ dàng, nhất là không ít người đã rời vạt đất sống của chúng ta. Cuối cùng tôi quyết định và thực hiện giải pháp: viết 4 câu cho mỗi người được chọn. Trong 4 câu này, tôi nêu tên tác giả và chỉ trích **một số chữ** họ đã dùng trong một bài thơ nào đó. Các **chữ trích được in nghiêng**, ví dụ, tôi vịn Lê Vĩnh Thọ như sau:

thân em như nước như nhà
thanh xuân phơi phới chia ra **ba miền**
ông Lê Vĩnh Thọ chỉ ghiền
phân hoa **gắn bó nối liền âm dương**

xin trích thêm ít người nữa:

gối tay em ngủ suốt đêm
ngắm mình ngay thẳng không thềm múa may
ông Chu Vương Miện mát tay
vẽ thơ **tà áo thơm lây mấy miền**

...

tạm cư ở cõi trần gian
mưa hay rượu ướt dầm bàn tay em
nửa bình hư vọng kê bên
Hà Huyền Chi đã nhờ em danh thành

...

trong tim ta có cái dằm
từ ngày em ghé tới thăm tình cờ
uống Nguyễn Đình Toàn câu thơ
hàm răng mật vẫn nhói vào chỗ đau

....

một lần nhưng chẳng dễ quên
xuông nghiêng theo chút **hớ hênh**, thế là
sầu riêng đang chín người ta
Nguyễn Duy thòng nhánh thi ca làm dằm

....

dòng xanh trắng nước bênh bông
em ngồi xoa tóc phơi lòng đài trang
sợ đời dành mắt trắng vàng
Tường Linh lấy cái lông bàn đập lên

...

hồng chùng có chút bất thường
dấu tình cờ gặp nguồn hương diệu kỳ
ông Phương Triều van thăm thì:
em ơi, khép lại chỗ gì... giúp qua

Một nguyên tắc đơn giản tôi đề ra và phải tuân theo:

Trong 4 câu ngắn gọn, phải có bóng dáng của người đẹp về nhan sắc hoặc tâm tình hay ít ra là những sinh hoạt đặc biệt của phái nữ. Nếu không có một nét nữ tính nào, ít ra phải sử dụng từ “em”, để có hơi thở của giai nhân trong 4 câu thơ.

Nói rõ hơn, 4 câu này không có mục đích vẽ chân dung tác giả như tôi đã từng viết trong Nuôi Thơm Chùm Kỷ Niệm Xanh hoặc Giữ Riêng Vài Nét Như Là.

Với qui định này, một đôi khi tôi lạc đề, như đoạn nương theo chân cổ thi sĩ Đồng Đức Bốn

đem thơ đôi lấy những sâu
ông Đồng Đức Bốn vẫn giàu mãi ra
ông gom tài sản người ta
để tĩa xanh nghít xót xa riêng mình

dĩ nhiên tôi phải sửa lại hai câu sau cho thích hợp, dù mất tự nhiên hơn:

đem thơ đôi lấy những sâu
ông Đồng Đức Bốn vẫn giàu mãi ra
nhớ em ông khâu vào da
bàn tay biết nói nụ hoa biết cười

Xin lưu ý, trong những đoạn thơ của phần 4 này, có vài đoạn tưởng như lạc đề nhưng thật ra khá ổn, như đoạn sau:

rúc vô núi hát một mình
chui ra rừng lượm lại tình, hát chơi
Nguyễn Đức Sơn và ông trời
lục đục vì cái lõm lồi thiên nhiên

...

Việc trích chữ cũng không thể đồng đều. Có tác giả, tôi nương nhờ nhiều từ họ dùng, cũng có tác giả chỉ mượn được vài ba chữ, ví dụ như ba đoạn liền nhau sau đây:

em vừa nhú tuổi tròn trăng
lông mi cong vút lông măng nhẹ nhàng
nhà thơ Phạm Nhuận bàng hoàng
van em dừng lộ họ hàng hồng mao

hạnh phúc nằm trong **cổ cao**
từ môi em mớm tình vào đời anh
tim Đỗ Quý Toàn rất lạnh
chiết hương chế biến em thành thi ca

em nằm trong Hạc Thành Hoa
lòng thanh thoát mở rộng tòa thiên nhiên
ngại ngừng mỗi bước chân ghiền
mình tôi nghe tiếng lá tiên động tình

Những chữ được trích của các tác giả có thể từ một bài lục bát, một bài ngũ ngôn, tám chữ, hoặc bất cứ thể loại nào. Điều căn bản, những chữ đó đã tạo cho tôi hứng thú để tìm cách nối kết. Và những nối kết này, đa số không mang lại nội dung chính của câu hoặc bài thơ của tác giả đó.

5. Phần chuyển mạch

6. Phần nương theo phái nữ (dành riêng cho các nhà thơ) viết về phái nữ, hoặc viết về chính họ. Cũng 4 câu cho mỗi người. Nội dung: ngoài hình ảnh còn có những nét về tâm tình, hoặc chân dung bởi tác giả cũng là phái yếu điệu thực nữ. Sáu mươi sáu người đẹp, bị tôi mạn phép níu áo. Mời đọc trước ít đoạn tiêu biểu:

bếp chiều khói tỏa thơm lòng
bàn tay em vốn đã từng ướp hương
cộng thêm **máu thịt đời thường**
Xuân Quỳnh tha thiết về nguồn trái tim

...
trong em có nhiều khối u
cái mũi, cái vú, cái mu... bình thường
vẫn **thường ngắm mình trong gương**
Vi Thùy Linh **lóng lánh** hương sách đèn

...
dùng thơ để **gói trái tim**
mở lòng thay những mũi kim đan tình
vì **trời bắt** em hiển linh
Trần Mộng Tú đành trở mình **gió** bay

tài hoa hít thở trên tay
chập chờn bóng dáng liễu gầy thanh xuân
em qua nét lụa thơm lòng
mang tình Thanh Trí bay cùng bốn phương

em không phải là làn hương
nhịp tim không bển gót đường **thoa son**
lỡ làm hoàng hậu bé con
Hoa Thi **dắt cả một đoàn bướm bay**

Phần này tôi cũng bỏ sót nhiều nữ thi sĩ của chúng ta, lý do cũng không khác như bên nam thi sĩ. Xin được tạ lỗi, và cảm ơn những nữ sĩ bị tôi làm phiền. Bản phong thần ghi danh các chị ngay bên dưới:

(1.Thanh Nguyên, 2.Tổng Nữ Ngọc Hoa, 3.Vũ Thị Khương, 4.Nhã Ca, 5. Khánh Hà, 6. Ngô Tịnh Yên, 7.Nguyễn Thị Thanh Bình, 8. Nguyễn Thị Minh Thủy, 9.Thụy Khanh, 10.Sương Mai, 11.Ý Nhi, 12.Tương Phố, 13.Hằng Phương, 14.Thanh Nhung, 15.Trần Mộng Tú, 16.Thanh Trí, 17.Hoa Thi, 18.Thơ Thơ, 19.Y Nguyên (ở Pháp), 20. Y Nguyên (ở VN), 21. Phan Huyền Thư, 22. Trần Sa, 23.Hoàng Hương Trang, 24. Nguyễn Thị Hoàng, 25.Minh Đức Hoài Trinh, 26. Cao Thị Vạn Giã, 27.Cao Mỹ Nhân, 28. Huệ Thu, 29.Bùi Bích Hà, 30.Trần Thị Mỹ Hạnh, 31. Lê Thị Mây, 32. Hồ Xuân Hương, 33. Phan Thị Thanh Nhân, 34. Lâm Thị Mỹ Dạ, 35. Lê Thị Kim, 36.Xuân Quỳnh, 37. Trịnh Gia Mỹ, 38. Dương Như Nguyễn, 39. Mộng Tuyết, 40.Trần Thị Minh Nguyệt, 41. Phạm Dạ Thủy, 42.Lê Khánh, 43. Tuệ Nga, 44. Cát Nhu, 45. Diệu Linh, 46.Khương Hà, 47. Nguyễn Thanh Trúc, 48. Lê Hoàng Anh, 49. Khánh Chi, 50.Vi Khuê, 51. Thúy Trúc, 52. Lê Tú Lệ, 53. Thân Thị Ngọc Quế, 54. Viễn Du, 55. Đặng Thị Quế Phương, 56. Bích Xuân, 57. Nguyễn Thị Hoàng Bắc, 58. Phan Thị Trọng Tuyền, 59. Lê Thị Thắm Vân, 60. Trịnh Thanh Thủy, 61. Hạt Cát, 62. Vi Thùy Linh, 63. Ly Hoàng Ly, 64. Phương Lan, 65. Lê Thị Huệ, 66. Hồng Khắc Kim Mai)

7. Phần chuyển mạch.

8. Cũng như thi ca và hội họa, âm nhạc là vùng đất sống thích hợp cho giới yếu điệu thực nữ. Thế nhưng đọc gần đây đủ các lời ca được phổ biến trên các trang điện toán, nhất là trang Đặc Trưng, tôi không thu thập được kết quả theo mong muốn. Số lượng nhạc sĩ có thể cho phép tôi vịn vào họ để đưa cuộc chơi đi xa không nhiều. Chính vì thế, thay vì 4 câu cho mỗi người, tôi tặng thêm hai câu. Xin các anh thông cảm cho sự đứng kè này. Dưới đây là vài đoạn tiêu biểu:

trôi theo cuộc sống bồng bềnh
bờ vai em nhỏ run mềm dưới mưa
bỏ quên tiếng hát xa xưa
em về hé liếp hiên vừa âm hơi
Nhật Ngân thỏ thẻ lựa lời
cho môi em trở lại ngời ánh trăng
...
mắt trinh lệ ứa mềm môi
bên dương cầm thở tiếng đời hoang mang
tóc nhẹ rung xuống vai đàn
đạ khúc gầy gió mênh mang **nắng chiều**
bàn tay Lê Trọng Nguyễn dịu
âm thanh lướt nhẹ cánh diều rụng hoa

rời như trăng xế bóng tà
áo em màu trắng thướt tha qua vườn
bay **trong hồng hoang thiên đường**
ting khô tiếng hát thoáng vương dầu trần
bàn tay năm ngón phân vân
Lê Uyên Phương nhẹ mở dần âm thanh

Danh sách các nhạc sĩ tôi đã chịu ơn:

(1. Trịnh Công Sơn, 2. Phạm Duy, 3. Đoàn Chuẩn, 4. Phạm Thế Mỹ, 5. Từ Công Phụng, 6. Ngô Thụy Miên, 7. Văn Cao, 8. Lam Phương, 9. Lê Trọng Nguyễn, 10. Lê Uyên Phương, 11. Trầm Tử Thiêng, 12. Văn Phụng, 13. Lê Thương, 14. Hoàng Thi Thơ, 15. Vũ Thành An, 16. Nhật Ngân, 17. Ngọc Bích, 18. Hoàng Nguyên, 19. Lê Hoàng Long, 20. Đỗ Đức Phấn, 21. Thông Đạt, 22. Hoàng Trọng, 23. Ngọc Lễ, 24. Nguyễn Ngọc Thiện, 25. Thanh Tùng)

9. Phần chuyển mạch, dài 22 câu, đại khái:

“em là kho tài sản chung/ của mọi thứ sĩ, anh hùng thế gian/ ‘con trai đầu gối bịt vàng’/ cũng quì ca ngợi đảng hoàng chả sao/ riêng tôi chẳng thuộc sĩ nào/ ngoài được sĩ và là đồ ba lăm/ thật ra tôi hơn cả trăm/ ông vua Trụ có tiếng tằm bên Tàu/ giai nhân lộng lẫy sắc màu/ dễ gì có thể lắc đầu ngo lơ/ thế là tôi quyết làm thơ/ làm thơ không đạt, lơ mơ đặt về”

...

10 + 11 + 12 + 13, Bốn phần này là nét vẽ của chính tôi về phái nữ, được chia làm 4 mục :

* **Giai nhân ở nông thôn**: 159 câu. Tiêu biểu:

“trúc xinh trúc mọc cạnh đình”/ em không xinh lắm, biết tình cũng xinh/ chẳng cần chi “đứng một mình”/đứng năm bảy mạng, chịu rình thấy ngay/ kể từ ngày biết nhảy dây/ cả hai cái nùm cau dày mãi ra/ sau cổ mái tóc đuôi gà/ lác lác chân sáo hái hoa vin cành”

...
“mát rồi hàm răng cuốc bàn/ mát rồi cái háy sỗ sàng hôm xưa/ không còn những bữa tắm mưa/ lòng lẻo tay bụm cái thừa, bỏ không”

...
“em nằm phơi phơi giấc nồng/chông tre hiên gió thổi lồng yếm nghiêng/ chập chờn nhớ Lục Vân Tiên/ nhớ luôn Bùi Kiệm qua liền Trịnh Hâm/ lạ lùng chẳng mấy để tâm/ mà khi không, ngủ nhiều ông lên vào/ ngồi chình ịch giữa chiêm bao/ làm cho đôi má hồng hào mãi ra...”

...
“bây giờ em đã rất là/ một cô thôn nữ mặn mà nhà quê/ tuy chưa chạm tuổi cập kê/ cái trâm cài đã nằm kê tóc mai/ cặp chân có vẻ hơi dài/ vạt lưng vừa đủ chếp vài câu thơ/ bờ vai tròn lẳn phát phơ/ “tiểu yêu” nói với cơ đồ liền nhau/ tuy không “bẻ gãy sừng trâu”/ nhưng em nhắc nỗi mày râu dễ dàng/ lòng em như ngói đình làng/ đổ au, lộng lẫy, nghiêm trang, trữ tình...”

...
“cái lờ, cái đò, cái móm.../ (những dụng cụ bắt cá tôm ở đồng)/ cũng không lạ bàn tay hồng/ quanh năm suốt tháng lòng vòng theo em/ mỗi ngày một chút nhớ quên/ mỗi ngày một chút bông bênh khói sương/ em là trái tim mùi hương/em là lá phổi con đường nở hoa...”

*** Giai nhân ở tỉnh thành:** 253 câu. Phần này được chia các mục nhỏ:

a/ thời cấp sách, đại khái:

“áo pull cổ hở phập phồng/ phơi đường biên giới hai vòng cầu non/ trắng phau phau bụm bông gòn/ rung rinh góc ngọn gió bồn chồn bay/ vòng vai trái xuống nhánh tay/ mùi hương vạt tóc highlight hoe vàng/ em đi nghiêm chỉnh đảng hoàng/ nhưng qua mỗi bước tan hoang ổ gà/ van em đừng bước chân xa/ tà váy chạm gối làm hoa mắt người/ bây giờ cô bé của tôi/ trong cặp không có chỗ ngồi tuổi thơ...”

b/ giai đoạn thành danh qua nhiều lãnh vực.

- Giới cầm bút, vô phép nhắc đến:

(Nguyễn Ngọc Tư, Nguyễn Thị Thu Huệ, Dương Thu Hương, Trần Khải Thanh Thủy, Lê Minh Hà, Miêng, Đỗ Quỳnh Giao, Y Ban, Phạm Thị Hoài, Đỗ Hoàng Diệu, Đặng Thơ Thơ)

- Giới cầm cọ, vô phép nhắc đến:

(Nguyễn Thị Hợp, Bé Ký, Lê Thị Lựu, Ann Phong, Thanh Trí, Thu Hà, Nguyễn Thị Thùy Duyên, Trương Thị Thịnh, Diễm Phùng Thị, Hương Alaska)

- Giới ca nhạc sĩ, nhắc tên 68 người, gần như đầy đủ những tiếng hát quen thuộc. Phần này không có chất thơ trong bản liệt kê danh mục, chỉ là trò chơi ghép thành câu. Dĩ nhiên có một số ngoại lệ.

- Giới nhân sĩ, vô phép nhắc đến:

(Dương Nguyệt Ánh, Elizabeth Phạm, Huỳnh Mỹ Hằng, Lê Thị Công Nhân)

- Giới sinh hoạt phần hương. Phần này viết chung chung. Không dám nêu danh tính ai, dù cũng biết đôi ba người xuất chúng.

* **Giai nhân ở miền núi**, gồm 12 phần, mỗi phần nhiều đoạn, mỗi đoạn 4 câu, theo thứ tự:

- hình ảnh và sinh hoạt của các cô gái sắc tộc Thái.
- hình ảnh và sinh hoạt của các cô gái sắc tộc Mường
- hình ảnh và sinh hoạt của các cô gái sắc tộc Chăm
- hình ảnh và sinh hoạt của các cô gái sắc tộc Dao
- hình ảnh và sinh hoạt của các cô gái sắc tộc Bana
- hình ảnh và sinh hoạt của các cô gái sắc tộc Gia Rai
- hình ảnh và sinh hoạt của các cô gái sắc tộc Mông
- hình ảnh và sinh hoạt của các cô gái sắc tộc Êđê
- hình ảnh và sinh hoạt của các cô gái sắc tộc Brâu
- hình ảnh và sinh hoạt của các cô gái sắc tộc Óđu
- hình ảnh và sinh hoạt của các cô gái sắc tộc Romăn
- hình ảnh và sinh hoạt của các cô gái sắc tộc Tày

Việt Nam có 54 sắc tộc. Nhưng tôi chỉ viết được một số nhỏ, sau khi tham khảo một số tài liệu trên nhiều trang điện báo. Những đoạn viết trong phần này có nhiều từ không được thông dụng, nên tôi có thêm phần ghi chú ở cuối bài.

* **Giai nhân theo 12 con giáp**. Phần này như một *gratuit (bonus)*, tôi muốn tặng thêm cho chính tôi.

14. Phần kết. Đây là cơ hội co, dẫn tùy nghi cuối cùng trong cuộc chơi. Trong khi chờ in thành sách, nếu hứng tôi sẽ có thể ba hoa thêm.

Như trên đã trình, bài thơ này có mặt bởi sự tình cờ. Nhưng tình cờ như thế nào, và có bao nhiêu cái tình cờ góp lại để hình thành. Tôi muốn viết rõ thêm để lưu lại kỷ niệm về bài thơ dài đầu tay của mình. Mong các bạn vui cùng cái vui của một người muốn trồng xanh ký ức, đừng quở phạt gì. Thành thật cảm ơn.

Ngày 23 tháng 02 năm 2008 nhằm vào ngày thứ bảy. Trời không đổ tuyết nên khá lạnh. Theo thói quen, vợ chồng chúng tôi đi chợ để chuẩn bị thức ăn cho tuần lễ sắp đến. Chúng tôi rời nhà vào khoảng 11 giờ. Vì đang cư ngụ tại vùng Montréal Nord, nên chúng tôi thường đến những siêu thị thực phẩm gần nhà. Theo lệnh bà xã, tôi cho xe vào bãi đậu của một chi nhánh siêu thị trái cây lớn thứ nhì của Montréal nằm trên đường 19ème Avenue. Không hiểu vì sao, ngày hôm đó thiên hạ đua nhau đi mua trái cây quá đông. Ngay cửa vào *parking* đã có nhân viên hướng dẫn chỗ đậu. Tôi được chỉ cho một chỗ không được thông thả lắm. Cũng như thường lệ, tôi ngồi tại chỗ để chờ bà nội tướng thi hành phận sự. Điểm khác hơn hàng ngàn lần trước, hôm đó tôi có mang theo chiếc *Portable p 9" LCD Monitor & DVD Player* để trị cái nổi sốt ruột. Ngay khi Lý (bà xã tôi) đóng cửa xe, tôi đã cho chạy đĩa DVD có sẵn trong máy. Thật sự tôi không khoái nghe ca nhạc qua các chương trình của nhiều trung tâm thương mại phát hành, nhưng vẫn mở để ngồi nhìn thiên hạ chung quanh, hy vọng sẽ có phần thoải mái hơn. Cô bạn đời của tôi vẫn chưa cai được cái bệnh từ tôn, không xem trọng thời gian của ngày nghỉ. Chị ta vẫn giữ cái rề rà lại có vẻ ỷ lại cái khả năng của chiếc máy tôi mang theo, nên coi bộ càng say

mê thư giãn với cả trăm thứ lá trái của siêu thị *Sami Fruits*. Cuối cùng, như nhiều lần trước, tôi cũng phải đích thân vào chợ đón nàng ra xe. Dĩ nhiên tôi không quên cầm rằm, hăm he. Là một hiền thê, nên không khi nào vợ tôi tỏ ra bất mãn, thỉnh thoảng chỉ thờ rất nhẹ là huề.

Rời chợ trái cây, chúng tôi không ghé Kim Phát *supermarket* gần sát đó, mà chạy thêm một đoạn để đến Wing Phát trên đường Jarry Est. Khách đến chợ này cũng rất đông. Tôi không vào bãi đậu, dừng xe ngay bên đường. Trời trong xanh, có ánh nắng, nên càng lạnh. Tôi có quyền nổ máy xe ngồi tại chỗ bên đường mà không sợ biên phạt vì bên ngoài, nhiệt độ chắc chắn nằm dưới mười độ C. Nhìn Lý vào chợ, tôi dặn với theo. “*Quá 30 phút thì về xe buýt đó nghe!*”.

Ngồi lại trong xe, không mở nhạc nữa, thấy nắng đẹp quá, tôi gắp mấy câu thơ trong đầu. Không rõ vì ám ảnh của sự chờ đợi hay sao mà nàng thơ của tôi cũng rất méo mó. Không có giấy trắng, tôi xé một mẩu giấy báo lót dưới sàn xe, lựa các rêu trống, ghi vội:

“người ta đến người ta đi/ còn em, lạ thật, làm gì quá lâu / chắc không bỏ rớt sợi râu/ khi hôm ta nói chung màu tóc em?”

chờ lâu, bụng dưới rêm rêm/ coi chừng sắp phải... bắt đền em đây/ nôn nao nhìn ngon nắng bay/ câu thơ ngấm giữa ngón tay bắt ngờ/ thư thả em nhé, ta chờ...”

Mới viết được chừng đó thì Lý ra, mau quá.

Mười phút sau, chúng tôi về đến nhà. Tôi lên phòng mở máy vi tính, mở luôn tivi xem chiếu vẫn tắt mây trận tấu cầu giải *Champions League*. Một lát sau tôi nghe Lý nói chuyện điện thoại hơi lớn tiếng. Tò mò tôi xuống thang gác. Thì ra, vì vội quá, chị bỏ quên hai xách thực phẩm đã mua. Thu ngân viên của chợ không nói có hay không hàng bỏ quên, chỉ nói đem hóa đơn đến nhận. Nhưng hóa đơn Lý đã nhét vào một trong hai xách bỏ quên, đành thờ dài. Tiếng thờ dài của Lý làm tôi áy náy. Mấy câu thơ định đánh vào *word document* và gõ tiếp đành gác lại.

Ngày hôm sau, Chủ Nhật, chúng tôi lại đi chợ và *shop*. Sở dĩ tôi thường đưa vợ đi chợ vì các lý do đơn giản:

1. cả tuần tôi ít đi đâu, cần ra ngoài lâu lâu một chút.

2. để vợ đi một mình, ngóng cũng mệt lắm. Một mình một xe, chợ nào Lý cũng tạt qua, gọi là tìm rau tươi hơn, thịt ngon hơn chẳng hạn. Ngồi nhà một mình không có ai nói chuyện tầm phào cũng buồn.

3. để vợ lái xe, tuy chị phải lái hàng ngày, (ngoại trừ hơn một tháng nay, đường Pie IX đóng một bên để tu bổ) cũng vẫn thấy lo lo, cứ nghĩ nhớ có chuyện gì thì ân hận.

Đoạn thơ đưa vợ đi chợ chính thức vứt đi vào sáng thứ hai, khi tôi đọc lại và nảy ra mấy câu đầu trong bài thơ dài này. Tình cờ thứ nhất dài dòng như vậy.

Nhưng ý định viết một bài trường thiên cũng chưa đến. Chiều thứ tư, 27-2 đón vợ từ sở về, ghé siêu thị *Loblow* trên đường Pie IX, lại ngồi chờ. Sẵn giấy trên xe, trong đầu lại gắp hai câu: “*bình tâm giữa cõi tịch liêu/ nhân danh thi sĩ tôi điều khiển chung*” tôi viết ngay được đoạn về các ông họa sĩ, vốn là những người quen thân. Khi về nhà, gõ lưu giữ, chợt tình cờ đọc lại 18 câu chưa có tựa đề hôm trước, thấy có thể nối vào với nhau, tôi thực hiện ngay và nảy sinh ý muốn chơi thử một hơi thật dài xem sao.

Chuyện làm thơ lục bát trường thiên, đúng ra có trong đầu tôi từ sau bài *Nhịp Đập Bàn Chử Xuân Mậu Tuất* (viết cùng một số bạn) kết thúc. Ngày 17 tháng 2, tôi đã tỏ ý và rủ Phan Ni Tấn viết tiếp sức nhau. Tấn tán đồng, nhưng cũng đưa ra vài trở ngại. Tôi thấy hợp lý nên không gây cuộc chơi.

Cái duyên của bài *Em Từ Lục Bát Bước Ra* đã tìm đến như vậy. Còn vị trí tôi thực hiện và diễn tiến ra sao ?

Dĩ nhiên, cái bàn trong phòng ngủ, nhìn ra đường Charleroi là vị trí thường trực, chủ yếu. Nhưng vài đoạn chuyển mạch, vài đoạn về mấy chị, tôi đã viết trên xe khi đi đón cậu con, hoặc phải ngồi chờ xe hốt tuyết khi chưa thể vào *garage* được.

Bài thơ này cần có trích dẫn, nên ở nhà cũng như đi đường tôi đều xách theo một số tác phẩm: *Thơ Tình Việt Nam Chọn Lọc* của ông Khai Trí sưu tập, *Lục Bát Việt Nam* do Văn Hóa Hà Nội xuất bản, *Một Thời Lục Bát Việt Nam* của Trần Hoài Thư thực hiện...Không thể đọc cả ngàn bài thơ, nhưng tôi đều nhìn lướt qua để tìm chữ, sau khi định nương nhờ một nhà thơ nào đó. Một trang giấy chia ô từng mẫu tự được tôi trải sẵn và ghi ngay tên người vừa trích dẫn để khỏi trùng lặp hoặc bỏ sót những người nổi danh. Có một điều khá lạ, những bốn câu tôi ưng ý thường có với những người đọc giả ít biết danh. Hình như với những tác giả xuất sắc, thường cho mình nhiều chọn lựa, đâm ra lưỡng lự, lúng túng. Chẳng hạn như khi đọc thơ chị Trần Mộng Tú, tôi viết đến bốn lần khác nhau, trong đó có 4 câu tôi vừa ý nhất, lúc đợi xe hốt tuyết. Rất tiếc 4 câu viết đó tôi đánh mất, mà nhớ mãi không được, đành viết lại, tệ hơn. Tại sao nhớ không nổi 4 câu ? Lý do đơn giản: Thứ tự hoàn tất trong bài thơ, người này đến người kia, không hoàn toàn liên tục như toàn bài thơ bạn sẽ đọc dưới đây. Lý do, khi bắt được chữ của người nào mình ưa thích, tôi viết ngay 4 câu để sẵn đó, chờ có dịp thuận vắn thì lấp vào. Trường hợp về chị Tú là do tôi quên lững hơi lâu. Bốn câu về Ngu Yên cũng bị bỏ quên, thất lạc. Rất may nhờ cái ngộ nghĩnh tôi viết lại được hai câu đầu, hai câu sau khác trước, nên hơi xa với nội dung cần có:

“cho dù xuống tóc đi tu/ mà vẫn nuôi chú chim cu, rất phiền/ không tin hỏi ông Ngu Yên/ *chắc em sẽ bật hiếu* liền vì đâu”.

Trong 2600 câu thơ, có nhiều câu tôi không viết trên cái bàn bé nhỏ quen thuộc. Đoạn vịnh Nguyễn Nho Sa Mạc nghĩ ra trên đoạn đường Industriel chạy về hướng St. Michel. Đoạn vịnh nhà thơ Thanh Thảo thành hình khi ngồi đợi cậu con hoàn tất thủ tục mua một chiếc Mazda 3 ở một *dealer* trên đường Sherbrooke. Đoạn chuyển mạch từ: “*Riêng tôi không thuộc sĩ nào...*” viết ở bãi đậu xe của Plaza Côtes des Neiges, khi chờ Lý mua chả lụa ở tiệm Lan Anh. Tóm lại, tôi lai rai viết nhiều nơi trên một tập giấy kẻ ô vuông, rồi đánh máy lại sau. Để khỏi bị xóa bỏ như nhiều lần trước, sau mỗi ngày viết tôi đều *save* vào ổ chứa *comstar 320 GB*, nằm ngoài máy chính.

Một kỷ niệm làm tôi không vui liên quan đến bài thơ này, rất đáng nhớ: Chiều thứ hai, ngày 03 tháng 3-2008. Sau khi đón Lý về, chúng tôi ghé đến siêu thị Canadian Tire trên đường Henri Bourassa Est cho Lý mua một món gì đó. Ngồi chờ, tôi viết trước mấy câu cho đoạn chuyển qua phần vẽ vời người đẹp của riêng tôi. Đoạn viết chưa đến đâu thì Lý ra xe. Chúng tôi về. Trời nhá nhem bởi đã hơn 6 giờ mùa đông. Từ bãi đậu của siêu thị, tôi ra đường Jean Meunier chừng một trăm thước rồi quẹo trái sang đường D’Amos. Mấy câu thơ còn lớn vờn trong đầu, cứ như hồi thúc, làm tôi quên cả đạp thắng, khi đèn giao thông vừa chuyển sang màu đỏ. Quá xui, một chiếc xe *police* vừa trở tới, và tôi được viên cảnh sát Dubois Sylvain tặng cho một món quà trị giá 151 *dollards* với 3 điểm trừ trong số 12 điểm, trong vòng 2 năm của bằng lái xe. Lý không thể nào thấy ra thủ phạm xài tiền chính, và tôi đại gài đồ lỗi cho nàng thơ.

Bài thơ lê thê này lẽ ra còn dài trên 1000 câu nữa nếu tôi chịu khó làm phiền giới văn sĩ. Đây là một thiếu sót lớn của tôi, nhưng “*lục bát tông tâm*”. Kính xin lượng thứ.

Với số lượng 2600 câu, trong một thời gian 24 ngày kể từ 27 tháng 02 năm 2008 đến 21 tháng 3 năm 2008, không thể không có nhiều câu vụng, nhất là tay thơ tôi không vững vàng bao nhiêu. Dù sao tôi cũng hy vọng vạt lục bát linh tinh này có được ít người ghé qua, vỗ tay hoặc chửi thề một câu chân tình.

Luân Hoán

ngày bắt đầu vào mùa xuân, 21-3-2008
11351 Armand Lavergne Montreal Nord Canada

Mọi liên lạc xin gửi về Luân Hoán
11351 Armand Lavergne Montréal Nord
P. Québec H1H 5W3 Canada
email: lebao_hoang@yahoo.com hoặc
luanhoan@gmail.com

tranh bìa: màu nước trên lụa của nữ họa sĩ Thanh Trí